

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Kosy

- Mã chứng khoán: KOS
- Địa chỉ trụ sở chính: B6-BT5, khu đô thị mới Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024 37833660 Fax: 024 37833661
- Email: infor@kosy.vn

2. Nội dung của thông tin công bố

Giải trình liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất Quý III năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/10/2023 tại đường dẫn https://kosy.vn/shareholder_category/cong-ty-co-phan-kosy/

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Giải trình liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất Quý III năm 2023.

Đại diện tổ chức

Người được ủy quyền Công bố thông tin



Lê Thị Phương

Số: ~~210-2~~ /2023/KOSY-TCKT(V/v: Giải trình chênh lệch chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế
TNDN trên BCTC hợp nhất Quý III/2023)

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2023

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Khoản 4.a Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất Quý III/2023 đã công bố, Công ty Cổ phần Kosy xin giải trình về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý III/2023 tăng so với Quý III/2022, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Quý III/2023	Quý III/2022	Chênh lệch	% (+/-) tăng/giảm
1	Doanh thu BH và CCDV	295.840.935.552	299.365.387.861	-3.524.452.309	-1,18%
2	Giá vốn	261.202.607.168	258.091.648.862	3.110.958.306	1,21%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	3.657.773.588	2.498.955.850	1.158.817.738	46,37%
4	Chi phí tài chính	25.206.715.933	26.593.603.754	-1.386.887.821	-5,22%
5	Chi phí bán hàng	112.893.163	350.169.570	-237.276.407	-67,76%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.537.552.702	11.323.043.168	-3.785.490.466	-33,43%
7	Chi phí khác	146.949.933	1.232.244.268	-1.085.294.335	-88,07%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.735.899.363	2.890.332.584	1.845.566.779	63,85%

Qua bảng số liệu tổng hợp như trên, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý III/2023 tăng so với Quý III/2022 do nguyên nhân sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Quý III/2023 giảm nhẹ 1,18% tương ứng số tiền 3.524.452.309 đồng do trong kỳ hoạt động kinh doanh bất động sản gặp nhiều khó khăn; Giá vốn Quý III/2023 tăng 1,21 % tương ứng số tiền 3.110.958.306 đồng so với Quý III/2022 là do giá vốn của hoạt động thương mại trong kỳ tăng.
- Doanh thu hoạt động tài chính Quý III/2023 tăng 46,37% tương ứng số tiền 1.158.817.738 đồng so với Quý III/2022 do lãi chuyển nhượng các khoản đầu tư tăng.
- Chi phí tài chính Quý III/2023 giảm 5,22% tương ứng số tiền là 1.386.887.821 đồng so với Quý III/2022 do trong kỳ vốn vay và lãi suất huy động vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh giảm so với kỳ trước.
- Chi phí bán hàng Quý III/2023 giảm 67,76% tương ứng số tiền 237.276.407 đồng so với Quý III/2022; Chi phí quản lý doanh nghiệp Quý III/2023 giảm 33,43% tương ứng số tiền 3.785.490.466 đồng so với Quý III/2022 do Công ty đã áp dụng các biện pháp tiết giảm chi phí trong tình hình kinh tế khó khăn chung.

- Chi phí khác Quý III/2023 giảm 88,07% tương ứng số tiền 1.085.294.335 đồng so với Quý III/2022 do các khoản tài trợ ủng hộ trong kỳ giảm.

Tổng hợp các lý do chủ yếu trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN Quý III/2023 tăng 63,85% tương ứng số tiền là 1.845.566.779 đồng so với lợi nhuận sau thuế TNDN Quý III/2022.

Công ty xin báo cáo để Quý Ủy ban và Sở được biết.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, PKT



CHỦ TỊCH HĐQT
Tiến sĩ. Nguyễn Việt Cường

